

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34 /2025/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định về khu công nghệ cao;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng tại Tờ trình số 846 /TTr-BQL ngày 08 tháng 4 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2025 và thay thế Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Quản lý khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà

Những; Thủ tướng các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch và các Phó CT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, VPUB, BQL. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Trung Chinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng**
(Kèm theo Quyết định số: 34 /2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung, khu thương mại tự do trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; làm nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định pháp luật và khi được phân cấp, uỷ quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu có hình quốc huy; được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước, ngân hàng; được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và từ nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Tên giao dịch quốc tế: Da Nang Specific Economic Zones Authority (Tên viết tắt: DSEZA)

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất, xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, ban hành hoặc đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành theo thẩm quyền:

a) Quyết định thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới và quy chế hoạt động của các khu chức năng được giao quản lý;

b) Đề án, kế hoạch xây dựng phát triển trung hạn và dài hạn đối với các khu chức năng được giao quản lý;

c) Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ, huy động nguồn lực, xã hội hóa để xây dựng và phát triển các khu chức năng được giao quản lý phù hợp với điều

kiện thực tế trong từng thời kỳ theo quy định của pháp luật;

d) Quyết định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung, quy hoạch phân khu Khu công nghệ cao, các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung;

đ) Chủ trương đầu tư các dự án xây dựng và phát triển các khu chức năng được giao quản lý sử dụng vốn đầu tư công, vốn hỗ trợ phát triển chính thức và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; quyết định đầu tư dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư (trừ các dự án Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Trưởng ban Ban Quản lý quyết định đầu tư);

e) Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quản lý và hoạt động của các khu chức năng được giao quản lý;

g) Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong các khu chức năng được giao quản lý và giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2. Tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình trong các khu chức năng được giao quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc ban hành.

3. Quản lý các chương trình, dự án đầu tư xây dựng và phát triển các khu chức năng được giao quản lý sử dụng vốn đầu tư công, vốn hỗ trợ phát triển chính thức và các nguồn vốn hợp pháp khác được giao theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và phân cấp, ủy quyền của UBND thành phố.

4. Hợp tác và xúc tiến đầu tư

a) Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư để thu hút các nguồn lực đầu tư vào các khu chức năng được giao quản lý;

b) Xây dựng quy chế phối hợp, hợp tác với các tổ chức cá nhân, các nhà khoa học, hội, hiệp hội trong nước và nước ngoài trong các lĩnh vực có liên quan theo quy định của pháp luật;

c) Huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp từ tài trợ của các tổ chức, cá nhân, hiệp hội và nhà đầu tư để thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư.

5. Quản lý đầu tư

a) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư trong các khu chức năng được giao quản lý thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư, cấp, điều chỉnh, thu hồi Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư;

c) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đầu tư;

d) Cấp, từ chối cấp, điều chỉnh, cấp đổi Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư lựa chọn thủ tục đầu tư đặc biệt tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư;

đ) Xác nhận dự án đầu tư đáp ứng nguyên tắc hoạt động công nghệ cao trong khu công nghệ cao;

e) Điều chỉnh, gia hạn thời gian hoạt động của dự án đầu tư; quyết định ngừng hoặc ngừng một phần, chấm dứt hoặc chấm dứt một phần hoạt động của dự án đầu tư và thực hiện các thủ tục liên quan tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư;

g) Cấp Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng điều hành, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh (sau đây gọi là hợp đồng BCC) tại các khu chức năng được giao quản lý;

h) Hướng dẫn việc thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện dự án đầu tư; ký kết văn bản thỏa thuận bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất và thực hiện các thủ tục đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

i) Kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn, tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư, việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư, việc đáp ứng nguyên tắc hoạt động công nghệ cao đối với các dự án đầu tư tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư tại các khu chức năng đối với Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định pháp luật.

k) Đầu mối tiếp nhận hồ sơ, chủ trì thẩm định, lập báo cáo thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư.

l) Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư.

6. Quản lý, hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ

a) Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch phát triển trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, công nghệ cao, nghiên cứu, ươm tạo, đào tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại các khu chức năng được giao quản lý;

b) Tổ chức, thực hiện đánh giá việc đáp ứng các nguyên tắc, tiêu chí đối với các dự án hoạt động công nghệ cao đầu tư; thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các máy móc, thiết bị, dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật; đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của nhà đầu tư; theo dõi, giám sát hoạt động khoa học và

công nghệ, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các khu chức năng được giao quản lý;

c) Tổ chức, hỗ trợ tổ chức các hoạt động ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; thu hút, đào tạo, sát hạch nhân lực công nghệ cao và các hoạt động công nghệ cao khác;

d) Triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cao, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao và kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển khoa học và công nghệ trong các khu chức năng được giao quản lý bằng nguồn vốn ngân sách thành phố giao Ban Quản lý và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác;

đ) Quản lý các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, bán dẫn, vi mạch và các lĩnh vực khác trong các khu chức năng được giao quản lý theo quy định pháp luật hiện hành.

e) Tổ chức, hỗ trợ tổ chức các hội chợ, triển lãm, trình diễn công nghệ cao, trình diễn sản phẩm công nghệ cao từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ của các nước và Việt Nam; các diễn đàn khoa học và công nghệ, chợ công nghệ, sàn giao dịch công nghệ và các hoạt động cung ứng dịch vụ công nghệ cao khác tại khu công nghệ cao;

g) Tiếp nhận, hướng dẫn, tổ chức, hỗ trợ tổ chức thử nghiệm, ứng dụng kết quả của các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của thành phố, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia, quốc tế về công nghệ cao; thử nghiệm, thí điểm cơ chế, chính sách cho phát triển công nghệ cao, các khu công nghệ cao và khu thương mại tự do;

h) Tham gia các sự kiện, chương trình, dự án về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong khuôn khổ thỏa thuận song phương, đa phương, khu vực, liên khu vực và quốc tế;

i) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý quy hoạch, kiến trúc, xây dựng

a) Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân thành phố về phương hướng xây dựng, chính sách và phương án phát triển hệ thống các khu chức năng được giao quản lý;

b) Tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch chung của các khu chức năng được giao quản lý, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng, hồ sơ cấm mốc trong phạm vi các khu chức năng được giao quản lý (trừ quy hoạch các khu vực giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án); quyết định điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng được giao quản lý;

d) Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch tổng mặt bằng trong phạm vi các khu chức năng được giao quản lý; Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch và điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghệ cao, các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung; Thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh các nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng Khu thương mại tự do và các khu chức năng tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng;

đ) Thực hiện và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng theo thẩm quyền được giao, phân cấp, ủy quyền: công bố công khai, cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng; cấm mốc giới ngoài thực địa, giới thiệu địa điểm; Phê duyệt, chấp thuận hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết được phê duyệt;

e) Tổ chức thực hiện quản lý quy hoạch, kiến trúc trong các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

g) Đối với các dự án thực hiện theo Luật Đầu tư đặc biệt, tổ chức quản lý hoạt động xây dựng theo quy định tại Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt.

h) Thẩm định, thẩm định điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng tại các khu chức năng được giao quản lý thuộc thẩm quyền thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (bao gồm các dự án được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Trưởng ban Ban Quản lý quyết định đầu tư);

i) Thực hiện thẩm định dự án và thiết kế, dự toán xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong các khu chức năng được giao quản lý; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng trong các khu chức năng được giao quản lý;

k) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi, hủy Giấy phép xây dựng đối với việc xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời công trình các dự án, công trình xây dựng trong các khu chức năng được giao quản lý; xem xét, quyết định việc thực hiện đồng thời thủ tục cấp Giấy phép xây dựng với thủ tục điều chỉnh tiến độ dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư;

l) Tiếp nhận thông báo khởi công xây dựng đối với các công trình có yêu cầu thông báo khởi công xây dựng tại các khu chức năng được giao quản lý, tiếp nhận thông báo và hồ sơ bản vẽ thiết kế điều chỉnh của chủ đầu tư dự án trong trường hợp điều chỉnh thiết kế nhưng không thuộc đối tượng phải điều chỉnh Giấy phép xây dựng;

m) Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng đối với các công trình xây dựng tại các khu chức năng được giao quản lý thuộc trách nhiệm kiểm tra của cơ quan chuyên môn về xây

dụng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định pháp luật;

n) Thẩm định, phê duyệt thiết kế, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi, cấp phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân thành phố tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng;

o) Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng theo quy định pháp luật.

8. Quản lý đất đai

a) Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng khu công nghệ cao;

b) Tổ chức thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất, điều chỉnh, gia hạn sử dụng đất, thu hồi đất đã giao hoặc cho thuê đối với người sử dụng đất tại khu công nghệ cao theo quy định pháp luật;

c) Tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất tại khu công nghệ cao theo quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư và các quy định khác liên quan;

d) Xác định và ban hành mức thu tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả của người sử dụng đất, xác định số tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả mà người sử dụng đất phải nộp cho Nhà nước và ban hành thông báo gửi đến người có nghĩa vụ phải nộp tại khu công nghệ cao theo quy định pháp luật;

đ) Xác định việc đáp ứng các điều kiện về ưu đãi miễn tiền thuê đất và ban hành quyết định thu hồi việc miễn tiền thuê đất trong trường hợp người sử dụng đất tại khu công nghệ cao đã được miễn mà không đáp ứng điều kiện về ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định pháp luật;

e) Quản lý, theo dõi việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, việc đáp ứng các điều kiện về ưu đãi miễn tiền thuê đất của người sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất tại khu công nghệ cao theo quy định pháp luật;

9. Quản lý môi trường

a) Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố; cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong phạm vi khu công nghệ cao, các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung;

Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố trong phạm vi các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng; trình tự, thủ tục áp dụng như trình tự, thủ tục thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố tương ứng đối với từng

nhiệm vụ;

Cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện trong phạm vi các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng; trình tự, thủ tục áp dụng như trình tự, thủ tục thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố tương ứng từng nhiệm vụ;

b) Xem xét đánh giá sơ bộ tác động môi trường, sự phù hợp của dự án đầu tư với các yêu cầu về hạ tầng bảo vệ môi trường của các khu chức năng được giao quản lý trong quá trình thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư, đánh giá, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định đầu tư các dự án;

c) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường của các khu chức năng được giao quản lý; hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong các khu chức năng được giao quản lý thực hiện các trách nhiệm theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

d) Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện thanh tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở hoạt động trong các khu chức năng được giao quản lý; phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan liên quan trong việc truyền thông về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải và kiểm soát các chất ô nhiễm khác; quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; giải quyết các vấn đề tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về môi trường tại các khu chức năng được giao quản lý;

e) Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường khác tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

10. Quản lý doanh nghiệp

a) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký kinh doanh đối với việc đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và các nghĩa vụ đăng ký, thông báo khác có địa chỉ đặt trong các khu chức năng theo quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp và theo phân cấp, ủy quyền.

b) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài; chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật về

thương mại;

c) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa; cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại các khu chức năng được giao quản lý theo phân cấp, ủy quyền;

d) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng khi đáp ứng đủ điều kiện ủy quyền do Bộ Công Thương quy định đối với Ban Quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế.

đ) Cấp các giấy phép, chứng chỉ khác theo quy định của pháp luật hoặc theo ủy quyền của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

e) Tham gia ý kiến hoặc xét cấp (nếu được UBND thành phố ủy quyền) cho phép sử dụng thẻ doanh nhân APEC đối với doanh nhân Việt Nam đang làm việc trong các doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư hoạt động tại các khu chức năng được giao quản lý;

g) Cung cấp các thông tin và kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đầu tư và triển khai dự án đầu tư tại các khu chức năng được giao quản lý;

h) Tổng hợp, thống kê, theo dõi, kiểm tra hoạt động của các doanh nghiệp tại các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý lao động

a) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với lao động làm việc trong các khu chức năng được giao quản lý, bao gồm: tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể; tiếp nhận báo cáo tình hình thay đổi về lao động; tiếp nhận báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động; tiếp nhận thông báo kết quả đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; tiếp nhận thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày;

b) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động; xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài; chấp thuận nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được của doanh nghiệp trong các khu chức năng của khu thương mại tự do được giao quản lý; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày của doanh nghiệp trong các khu chức năng của khu thương mại tự do được giao quản lý;

c) Tiếp nhận thông báo cho thôi việc nhiều người lao động của người sử dụng lao động theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về lao động để theo dõi tình

hình sử dụng lao động trong các khu chức năng được giao quản lý; báo cáo tình hình sử dụng lao động và tình hình thực hiện quản lý lao động của các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

đ) Theo dõi, tổng hợp nhu cầu lao động và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để cung ứng lao động cho các khu chức năng được giao quản lý;

e) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức công đoàn để giải quyết các tranh chấp lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động trong các khu chức năng được giao quản lý.

g) Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác về quản lý lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

12. Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt.

13. Quản lý, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật

a) Tổ chức quản lý, khai thác, vận hành toàn bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật của các khu chức năng được giao quản lý được Nhà nước đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và được chủ đầu tư hạ tầng bàn giao, trừ các công trình hạ tầng kỹ thuật đã bàn giao cho các doanh nghiệp Nhà nước để quản lý, vận hành, khai thác, kinh doanh.

b) Quản lý các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật (Duy tu bảo dưỡng hạ tầng, cây xanh, điện chiếu sáng ...) trong Khu công nghệ cao được giao quản lý theo quy định pháp luật hiện hành.

c) Tổ chức thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật bằng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố đối với các khu chức năng được giao quản lý được Nhà nước đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

d) Tham gia ý kiến hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành mức thu tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải và các loại phí dịch vụ khác tại các khu chức năng được giao quản lý được Nhà nước đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; tổ chức xác định và thông báo số tiền sử dụng hạ tầng, tiền xử lý nước thải nhà đầu tư phải nộp;

đ) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại chi phí sử dụng hạ tầng đối với các khu chức năng được giao quản lý không quy định tại điểm d khoản này;

e) Phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp điện, nước, viễn thông, chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng, các tổ chức, cơ quan liên quan để đảm bảo quản lý, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong các khu chức năng được giao quản lý hiệu quả và kết nối đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn xung quanh;

g) Tổ chức thuê đơn vị bảo vệ chuyên nghiệp hoặc giao đơn vị trực thuộc thực hiện công tác bảo đảm an ninh trật tự bằng nguồn vốn ngân sách thành phố giao Ban Quản lý đối với Khu công nghệ cao Đà Nẵng;

h) Phối hợp với cơ quan công an, các cơ quan có thẩm quyền trong việc tổ chức các hoạt động phòng cháy và chữa cháy, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, tổ chức lực lượng bảo vệ trong các khu chức năng được giao quản lý.

14. Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm

a) Đơn đốc, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức công đoàn của khu công nghệ cao và khu công nghiệp để tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, điều tra tai nạn lao động, sự cố an toàn thực phẩm và các nhiệm vụ khác về an toàn thực phẩm trong các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Tổng hợp, báo cáo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm của các đơn vị trong các khu chức năng được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cải cách hành chính

a) Ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn trực thuộc Ban Quản lý;

b) Quản lý về tổ chức bộ máy, công chức, viên chức và người lao động; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, cách chức, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện các thủ tục hành chính tại các khu chức năng được giao quản lý theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông”.

16. Quản lý tài chính, ngân sách

a) Lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, dự toán ngân sách hằng năm và kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm gửi Sở Tài chính và các sở chuyên ngành tổng hợp theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước;

b) Tổ chức quản lý tài chính, ngân sách nhà nước, tài sản công được giao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý, theo dõi, báo cáo việc thu nộp tiền bồi thường giải phóng mặt bằng hoàn trả, tiền sử dụng hạ tầng Khu công nghệ cao Đà Nẵng;

d) Thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan quản lý trực tiếp đối với đơn vị trực thuộc.

17. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác của Ban Quản lý

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về đầu tư, xây dựng

đối với Khu dịch vụ thủy sản Đà Nẵng cho đến khi có quyết định chuyển đổi hình thành cụm công nghiệp Sơn Trà.

b) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong các khu chức năng liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp; các biện pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái.

c) Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế chính sách liên quan đến phát triển các khu chức năng; thu thập thông tin phản hồi từ các doanh nghiệp để đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách cho phù hợp với thực tiễn.

d) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp, đánh giá hiệu quả đầu tư, quản lý vận hành hệ thống thông tin đối với các khu chức năng.

đ) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong các khu chức năng.

e) Tổ chức đánh giá, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư tại các khu chức năng được giao quản lý; kịp thời phát hiện và giải quyết theo thẩm quyền hoặc thông báo cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện dự án đầu tư tại các khu công nghệ cao và khu công nghiệp.

g) Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các dự án đầu tư; phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại khu công nghệ cao và khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

h) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật có liên quan đến các hoạt động của doanh nghiệp tại các khu chức năng.

i) Đối với các nhiệm vụ phát sinh liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các khu chức năng mà chưa được quy định tại Quyết định này và tại các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ngành liên quan, Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết theo quy định của pháp luật.

k) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật; theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban

a) Ban Quản lý có Trưởng ban và 03 (ba) Phó Trưởng ban.

b) Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban thực hiện một hoặc một số

nhiệm vụ cụ thể do Trưởng ban phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban uỷ nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban Quản lý. Phó Trưởng ban không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Ban Quản lý, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật và quy định về phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý

a) Văn phòng điều hành;

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

- Phòng Đầu tư và hợp tác quốc tế;
- Phòng Quản lý doanh nghiệp;
- Phòng Xây dựng và môi trường;
- Phòng Khoa học và công nghệ;

c) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc

- Trung tâm Vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo Đà Nẵng;
- Trung tâm Phát triển và Khai thác hạ tầng.

3. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

a) Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ, hoạt động sự nghiệp và vị trí việc làm, Trưởng ban Ban Quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nội vụ) kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc hàng năm.

b) Việc phân bổ biên chế giữa Văn phòng điều hành và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Trưởng ban Ban Quản lý quyết định trong tổng biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao đối với Ban Quản lý và trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Việc bố trí công tác đối với công chức, viên chức Ban Quản lý căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức và theo phẩm chất, năng lực, sở trường, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban Ban Quản lý căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao để quyết định thành lập, đổi tên, tổ chức lại Văn phòng điều hành, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý; quy định

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Văn phòng điều hành, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc theo nguyên tắc bao quát đầy đủ lĩnh vực công tác, phù hợp với tính chất, đặc điểm và khối lượng công việc thực tế của cơ quan, bảo đảm đơn giản về thủ tục hành chính và thuận tiện trong việc giải quyết công việc của tổ chức, công dân; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Trong thời gian Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng thực hiện rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các thủ tục sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc hiện nay của Ban Quản lý (gồm Trung tâm Nghiên cứu, đào tạo thiết kế vi mạch và trí tuệ nhân tạo Đà Nẵng, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp Khu công nghệ cao Đà Nẵng, Công ty Phát triển và Khai thác hạ tầng KCN Đà Nẵng) căn cứ chức năng, nhiệm vụ và pháp nhân hiện hành tiếp tục hoạt động cho đến khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định sắp xếp, tổ chức lại hoặc đổi tên theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo thẩm quyền./. 